TOÀ ÁN ND HUYỆN V	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH HƯNG YÊN	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày 16/3/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phạm Văn Trung.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Hồng Quyên.**

Bà **Đào Thị May.**

Thư ký phiên toà: Ông **Phạm Văn Đăng.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16/3/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2018/HSST ngày 09/02/2018 theo Quyết đinh đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với Bị cáo:

Nguyễn Tuấn M, Sinh năm: 1989;

Nơi ĐKHKTT: Phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Khu A, xã T huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị T; Anh, chị, em ruột: Có 2 người, bị cáo là lớn; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có.

M bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Trần Thanh H, sinh năm 1972 (vắng mặt);

Địa chỉ: thôn M, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn M ở Phố N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên là đối tượng nghiện ma túy đá. M thường đến khu vực bến xe N, huyện V mua ma túy đá mang về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện khác. Khoảng 13 giờ ngày 17/12/2017 M đang ở thôn M, thị trấn N, huyện V thì nhận được điện thoại của đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Q ở

thôn H, xã L, huyện V gọi điện hỏi mua ma túy đá, Quý nói: "Để cho em gói ba" (một gói ma túy với giá 300.000đ), M đồng ý và bảo Q đi đến đường ĐH18 đoạn cây xăng gần Ban chỉ huy quân sự huyện V thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện V để lấy. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Q đang đi bộ đến địa điểm đã hẹn thì gặp hai người bạn là Đỗ Tú A ở thôn Đ, xã Đ và Đỗ Văn N ở thôn C, xã L, huyện V đi bộ ở đường, Q đứng lại nói chuyện với T và N. Đến khoảng 14 giờ 10 phút cùng ngày M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh biển số 89L1-190.14 đi từ phòng trọ của mình đi ra bến xe buýt N mua 04 gói ma túy đá với số tiền 1.000.000đ của người đàn ông không rõ tên địa chỉ, sau đó M gói 04 gói ma túy vào tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ rồi cất vào túi quần. M tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực chợ N đón bạn là Phạm Văn T ở thôn N, xã M, huyện K, tỉnh H để chở về nhà M chơi. Trước khi về nhà M chở T đến chỗ hẹn gặp Q để bán ma túy. Khi đi đến đường ĐH18 gần Ban chỉ huy quân sự huyện V thuộc xã Đ thấy Q đang đứng cùng bạn, M đi qua chỗ Q khoảng 5m rồi dừng xe lại, Q đi bộ đến vị trí xe mô tô của M lấy trong người ra số tiền 300.000đ đưa cho M, M cầm tiền cất vào túi quần đang mặc, rồi lấy từ trong túi quần ra tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ bên trong bọc 04 gói ma túy đá, M lấy 01 gói ma túy đá đưa cho Q, khi Q vừa cất gói ma túy vào túi quần đang mặc thì bị Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Thấy vậy M đạp đổ xe mô tô bỏ chạy, T cũng bỏ chạy, chạy được khoảng 3m M lấy từ trong người ra tờ tiền Polime 10.000đ bên trong bọc 03 gói ma túy vứt xuống mặt đường bê tông rồi chạy tiếp, ngay sau đó thì M và T bị Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:Thu tại túi quần phía trước bên trái của Q 01 gói nilong bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (niêm phong ký hiệu M2), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i; Thu tại túi quần phía trước bên phải của M 01 gói nilong bên trong có viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu M1), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, thu tại túi quần phía trước bên trái 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205 màu đen đều đã qua sử dụng cùng số tiền 460.000đ. Thu tại túi quần phía trước bên phải của T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Oppo Neo A37 màu trắng, thu tại túi quần sau bên phải 01 ví giả da màu nâu bên trong có 210.000đ; Ngay sau khi sự việc xảy ra Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường đã thu giữ tại hiện trường 03 gói nilong màu trắng, viền được hàn kín bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (niêm phong ký hiệu K1, K2, K3), 01 bình ga mini nhãn hiệu Maxvina màu đỏ trắng, bên trong có chứa ga có gắn ống khò bằng kim loại; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh biển số 89L1-190.14 và 01 tờ tiền Polime mệnh giá 10.000đ. Cùng ngày cơ quan CSĐT – Công an huyện V tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của M nhưng không thu giữ được gì.

Ngày 18/12/2017 Cơ quan CSĐT – Công an huyện V ra quyết định trưng cầu giám định số 20/CQĐT đối với các mẫu vật được niêm trong phong bì ký hiệu M1, M2, K1, K2, K3 đã thu giữ. Tại thông báo kết luận giám định số 710/TB-TT2 ngày 18/12/2018/2017 và kết luận giám định số 6384 (TT2) ngày 29/12/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận:

- Mẫu viên nén màu hồng trong niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 0,095g; loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy; có trọng lượng 0,186g; loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu K1 gửi giám đinh là ma túy; có trọng lượng 0,373g; loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu K2 gửi giám đinh là ma túy; có trọng lượng 0,372g; loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu K3 gửi giám đinh là ma túy; có trọng lượng 0,376g; loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Đối với số tiền 460.000đ thu giữ của M trong đó có 300.000đ là tiền do bán ma túy cho Q mà có, còn số tiền 160.000đ không liên quan đến hành vi phạm tội, số tiền 10.000đ thu giữ ở mặt đường bê tông đã sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 205 màu đen đã thu giữ của M được xác định đã sử dụng vào việc phạm tội; 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen không dùng vào việc phạm tội; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 110i thu giữ của Q đã dùng vào việc phạm tội; 01 bình ga mini nhãn hiệu Maxvina màu đỏ trắng là do M mượn của mẹ để sử dụng không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Phạm Văn T xác định là bạn đi bộ đội cùng M, ngày 17/12/2017 T đi xe khách từ tỉnh H lên huyện V để họp mặt bạn bè cùng đi bộ đội, trên đường chở T về nhà M đã chở T đi cùng đến địa điểm bán ma túy cho Q, Việc M để ma túy trong người T hoàn toàn không biết, khi bị công an phát hiện thấy M bỏ chạy T sợ nên cũng bỏ chạy theo M. Số tiền 210.000đ, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Oppo Neo A37 màu trắng thu giữ của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 24/01/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện V đã trả lại cho T để sử dụng.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn Exciter màu xanh biển số 89L1- 190.14 mà M sử dụng khi đi bán ma túy đá cho Q xác định thuộc sở hữu của anh Trần Thanh H ở thôn M, thị trấn N, huyện V, việc M sử dụng vào mục đích phạm tội anh H hoàn toàn không biết, anh H cho cho M mượn làm phương tiện đi lại. Ngày 24/01/2018 cơ quan điều tra đã trả lại cho anh H chiếc xe mô tô trên.

Đối với Nguyễn Văn Q đã có hành vi mua ma túy để sử dụng trái phép, trong khi làm việc tại Công an huyện V, lợi dụng sơ hở đã trốn khỏi nơi làm việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tuy nhiên không có đối tượng nào có lai lịch, địa chỉ như N và L đã khai nên không xử lý được.

M khai nguồn gốc số ma túy bán cho Q là do mua của nam thanh niên khoảng 28 tuổi ở khu vực bến xe N, huyện V nhưng không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy Cơ quan điều tra chưa xác định rõ được lai lịch, địa chỉ của người đã bán ma túy cho M là ai nên tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tuấn M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 07/QĐ - VKS ngày 07/02/2018 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn M về tội ***" Mua bán trái phép chất ma tuý***" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố là đúng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma tuý***". Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát;

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205 màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen cho bán đấu giá lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu số tiền 310.000đ của bị cáo sung quỹ Nhà nước.

- Trả lại bị cáo số tiền 160.000đ; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen, 01 bình ga mini có chữ Maxvina màu đỏ trắng đều đã qua sử dụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo M tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời phù hợp với vật chứng thu giữ của bị cáo, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 14 giờ 25 phút ngày 17/12/2017 tại đường ĐH18 thuộc địa phận thôn Đ, xã Đ, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Tuấn M đang bán trái phép 01 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,186g (Methamphetamine) với số tiền 300.000đ cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Q thì bị Cơ quan CSĐT – Công an huyện V phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt đã thu giữ trên người M: 01 gói ma túy có trọng lượng: 0,095g; loại Methamphetamine; thu tại mặt đường nơi xảy ra sự việc 03 gói ma túy có tổng trọng lượng là 1.121g(Methamphetamine) và nhiều vật chứng khác có liên quan.

Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và gây hậu quả xấu cho sức khỏe con người, nhưng

vì mục đích tư lợi mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó VKSND huyện V truy tố bị cáo M về tội "***Mua bán trái phép chất ma tuý***" theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây ra hậu quả xấu cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Hiện nay trên địa bàn huyện V tình hình tội phạm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma tuý diễn ra rất phức tạp, để có tiền sử dụng chất ma tuý, các đối tượng nghiện đã gây ra nhiều vụ án hình sự như trộm cắp, cướp tài sản…và các tội đặc biệt nghiêm trọng khác, gây tâm lý hoang mang và bất bình trong nhân dân. Do đó việc xử lý bị cáo M bằng một bản án thật nghiêm khắc là cần thiết.

Tuy nhiên, khi lượng hình, hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dăn đe giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 bình ga mini có chữ Maxvina màu đỏ trắng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205 màu đen, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu cho đấu giá lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen của bị cáo M không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Đối với số tiền 470.000đ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V thu giữ của bị cáo M, trong đó có số tiền 300.000đ bị cáo bán ma túy mà có và số tiền 10.000đ bị cáo gói số lượng ma túy là vật chứng liên quan đến việc phạm tội nên sẽ tịch thu tổng số tiền là 310.000đ sung quỹ Nhà nước, còn lại số tiền 160.000đ không liên quan đến việc phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn M phạm tội ***" Mua bán trái phép chất ma túy***".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn M 03 (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại trong niêm phong của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát.

-Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 205 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i màu đen đều đã qua sử dụng, cho đấu giá lấy tiền sung quỹ Nhà nước.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 310.000đ *(Ba trăm mười nghìn đồng)* của bị cáo M.

-Trả lại bị cáo Nguyễn Tuấn M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đen, 01 bình ga mini có chữ Maxvina màu đỏ trắng đều đã qua sử dụng và số tiền 160.000đ *(Một trăm sáu mươi nghìn đồng)*.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Văn Trung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng ;
- Lưu hồ sơ.